

Số: /KH-THCS&THPT LTT

Đồ Sơn, ngày tháng 04 năm 2026

KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-SGDĐT của Sở GD&ĐT Hải Phòng ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027 cho các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 kèm theo Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2026-2027 thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào chỉ tiêu được giao và tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS và THPT Lý Thánh Tông xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 -2027 như sau:

I. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT – DIỆN CÔNG LẬP THI TUYỂN

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Theo Quyết định số 2075/QĐ-SGDĐT của Sở GD&ĐT Hải Phòng ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng:

Số lớp: 04 Số học sinh: 180

2. Đối tượng tuyển sinh

- Người học đã tốt nghiệp/hoàn thành chương trình Giáo dục phổ thông, chương trình Giáo dục thường xuyên (GDTX) bậc THCS.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi (sinh năm 2011). Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh là người khuyết tật, học sinh

có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

Các trường hợp khác, Sở GD&ĐT sẽ xem xét cụ thể để giải quyết. Nhà trường thực hiện theo thông báo của Sở GD&ĐT

3. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển theo lịch chung của thành phố

Thí sinh phải làm 03 bài thi:

| Bài thi môn | Thời gian thi | Hình thức thi |
|--------------------|----------------------|----------------------|
| Ngữ văn | 120 phút | Tự luận |
| Toán | 90 phút | Trắc nghiệm |
| Ngoại ngữ | 60 phút | Trắc nghiệm |

Đối với bài thi môn Ngoại ngữ, thí sinh được đăng ký một trong các môn ngoại ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Hàn.

Học sinh đăng ký tối đa 02 nguyện vọng vào trường THPT công lập không chuyên (gọi là: NVCL1, NVCL2). Học sinh không được thay đổi nguyện vọng dự tuyển khi đã đăng ký sau thời gian quy định.

Xét tuyển

| |
|--|
| $\text{ĐXT} = \text{Điểm bài thi môn Toán} + \text{Điểm bài thi môn Ngữ văn} + \text{Điểm bài thi môn Ngoại ngữ} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)} + \text{Điểm khuyến khích (nếu có)}$ |
|--|

a) Điểm xét tuyển (ĐXT)

Điểm các bài thi được tính theo thang điểm 10,0 và được làm tròn (nếu có) sau dấu phẩy hai chữ số.

- Điểm ưu tiên, điểm khuyến khích được quy định trong mục II.5.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Nguyên tắc: Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, không vi phạm Quy chế thi đến mức hủy bài thi, dự thi đủ các bài thi theo quy định và không có bài thi nào từ 1,0 điểm trở xuống. Quá trình xét trúng tuyển, trong trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh có ĐXT bằng nhau thì chọn học sinh trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên: Điểm trung bình cả năm lớp 9 các môn học đánh giá bằng điểm số lớn hơn; điểm trung bình cả năm lớp 9 của 3 môn: Toán, Ngữ văn và môn Ngoại ngữ 1 lớn hơn.

- Xét tuyển NVCL1:

+ Căn cứ ĐXT và chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT xác định điểm chuẩn nguyện vọng 1 (NVCL1) đảm bảo xét tuyển ít nhất 80% chỉ tiêu của trường. Trong trường hợp số đăng ký NVCL1 thấp hơn 80% chỉ tiêu hoặc điểm xét tuyển NVCL1 đến 80% quá thấp, căn cứ vào tình hình thực tế Sở GDĐT có thể điều chỉnh điểm chuẩn xét tuyển NVCL1 cho phù hợp.

+ Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét nguyện vọng 2 (NVCL2).

- Xét tuyển NVCL2:

+ Căn cứ vào ĐXT và chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT xét tuyển NVCL2 tới đủ chỉ tiêu.

+ Điều kiện được xét NVCL2: Thí sinh có ĐXT cao hơn điểm chuẩn nguyện vọng 1 của trường đăng ký nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm.

+ Trong trường hợp xét NVCL2 vẫn không đủ chỉ tiêu, căn cứ vào tình hình thực tế, Sở GDĐT có thể điều chỉnh điểm chuẩn xét tuyển bảo đảm chỉ tiêu.

4. Lịch thi và lịch công tác của kỳ thi

| Ngày | Buổi | Bài thi | Thời gian làm bài | Thời gian phát đề cho thí sinh | Giờ bắt đầu làm bài |
|-----------|-------|---|-------------------|--------------------------------|---------------------|
| 31/5/2026 | Sáng | 07 giờ 30: Họp lãnh đạo Hội đồng Coi thi; 08 giờ 30: Họp toàn thể Hội đồng Coi thi, học quy chế, kiểm tra cơ sở vật chất, điều kiện phục vụ thi. | | | |
| | Chiều | 13 giờ 30: Làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi | | | |
| Ngoại ngữ | | 60 phút | 15 giờ 00 | 15 giờ 05 | |
| 01/6/2026 | Sáng | Ngữ văn | 120 phút | 07 giờ 55 | 08 giờ 00 |
| | Chiều | Toán | 90 phút | 13 giờ 55 | 14 giờ 00 |

5. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Sở GD&ĐT

6. Hồ sơ đăng ký dự thi

a) *Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:*

- Học bạ chính THCS (được xác nhận trong học bạ đã hoàn thành chương trình đối với học sinh tốt nghiệp năm 2026) và bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Bằng tốt nghiệp THCS (đối với học sinh tốt nghiệp trước năm 2026).

- Ảnh chân dung 4x6 (03 ảnh); ảnh chụp trước ngày đăng ký dự thi không quá 06 tháng.

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích (nếu có).

- Giấy xác nhận của địa phương về việc không trong thời gian thi hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc không vi phạm pháp luật (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2026).

b) Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ

- Từ ngày 18/5/2026 đến 20/5/2026: Thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2026 nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại trường THCS, nơi học lớp 9. Thí sinh tự do nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại trường THCS thuộc địa bàn thí sinh hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của thí sinh đăng ký cư trú.

- Trường THCS (nơi học sinh nộp hồ sơ dự thi) in **03 phiếu** trên hệ thống phần mềm tuyển sinh: 01 phiếu nộp về Sở GDĐT, 01 phiếu gửi học sinh, 01 phiếu lưu tại trường. Phiếu đăng ký dự thi phải có dấu, chữ ký của Hiệu trưởng nhà trường, chữ ký của thí sinh.

II. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT - DIỆN CÔNG LẬP NỘI TRÚ

(Xét tuyển)

1. Đối tượng tuyển sinh: (Theo Quyết định 1499/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

- Đối tượng 1: Học sinh thuộc huyện đảo Bạch Long Vỹ, xã Việt Hải, huyện Cát Hải;

- Đối tượng 2: Học sinh con em thuyền chài, ngư dân chài lưới ven biển;

- Đối tượng 3: Học sinh là con mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh:

Số lớp : 01 Số học sinh: 45

3. Hồ sơ tuyển sinh:

- Học bạ chính THCS (được xác nhận trong học bạ đã hoàn thành chương trình đối với học sinh tốt nghiệp năm 2026) và bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Đơn xin xét tuyển vào lớp 10 THPT theo mẫu của nhà trường có xác nhận của UBND phường về hoàn cảnh gia đình đúng đối tượng tuyển sinh.

- Học sinh thuộc đối tượng 2: có xác nhận của Đoàn biên phòng địa phương đúng đối tượng thuyền chài, ngư dân ven biển.

- Danh sách được cử đi học có xác nhận của UBND phường theo nơi cư trú

- Ảnh 3x4: 02 ảnh

*** Liên lạc trực tiếp qua Ban tuyển sinh của nhà trường**

Điện thoại: 0225 3865 372

Di động: 0946206228 (Thầy Phạm Khắc Quân – Hiệu trưởng)

Di động: 0936713533 (Cô Đỗ Giang Thanh – Phó Hiệu trưởng)

Di động: 0934603486 (Cô Đinh Thị Thuý – Văn thư, tiếp nhận hồ sơ)

*** Thời gian nộp hồ sơ :**

- Từ ngày **15/6/2026** đến hết ngày **15/7/2026 (nhà trường dừng tiếp nhận hồ sơ khi đủ học sinh)**

- Địa điểm thu nhận hồ sơ: Trường THCS và THPT Lý Thánh Tông (Số 6 Lý Thánh Tông – Phường Đồ Sơn, TP Hải Phòng)

*** Lưu ý:** Học sinh sau khi hoàn thiện hồ sơ nộp tại trường và được Sở Giáo dục Đào tạo Hải Phòng duyệt trúng tuyển, duyệt chế độ mới đủ điều kiện trúng tuyển xét tuyển diện nội trú vào trường.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của Trường THCS và THPT Lý Thánh Tông./.

Nơi nhận :

- Các trường THCS;
- Website Nhà trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Khắc Quân

